

CHUYÊN ĐỀ

**NHỮNG VẤN ĐỀ MỚI VỀ CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
CỦA ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU HIỆN NAY**

TS. Phạm Tất Thắng

*Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban,
Chủ tịch HĐKH Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương*

Công tác tuyên giáo và dân vận luôn giữ vai trò nền tảng, xuyên suốt trong toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam, là một trong những trụ cột vững chắc của sự nghiệp xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Trong 95 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, những thành tựu vĩ đại đạt được trong các giai đoạn cách mạng đều gắn liền với dấu ấn sâu đậm, sự đóng góp quan trọng của công tác tuyên giáo và dân vận. Đặc biệt, qua 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, công tác tuyên giáo và dân vận đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, gắn lý luận với thực tiễn, bám sát cơ sở, củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC

1. Bối cảnh quốc tế

Cục diện thế giới đang có sự chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có theo hướng đa cực, đa trung tâm, đa tầng và phân tuyến mạnh. Hoà bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều thách thức mới, có tính chất phức tạp hơn. Các nước lớn và các trung tâm quyền lực điều chỉnh chính sách, tiếp tục vừa cạnh tranh vừa hợp tác, thoả hiệp, song cạnh tranh sẽ ngày càng gay gắt hơn. Xung đột, chiến tranh diễn ra ở nhiều khu vực, phức tạp hơn, không loại trừ nguy cơ chiến tranh lan rộng. Toàn cầu hoá và liên kết kinh tế vẫn tiến triển, dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn; khu vực hoá và chủ nghĩa bảo hộ gia tăng đi đôi với xu hướng điều chỉnh chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng toàn cầu. Luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương tiếp tục là phương thức quan trọng trong ngăn ngừa và giải quyết hoà bình các tranh chấp, xung đột, các vấn đề xuyên biên giới, mặc dù đang đối mặt với nhiều trở ngại. Các thách thức toàn cầu tiếp tục tác động bất lợi đến an ninh và phát triển của tất cả các nước, trong đó có Việt Nam. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục phát triển mạnh mẽ và tác động sâu sắc

đến mọi lĩnh vực. Lực lượng sản xuất mới, nhất là công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo phát triển đột phá chưa từng có. Xu thế tự chủ chiến lược về kinh tế, đẩy mạnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng ngày càng được các nước quan tâm, thúc đẩy. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, song cũng là khu vực trọng điểm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo, trong đó có Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra xung đột. ASEAN tiếp tục tăng cường hợp tác, liên kết, xây dựng Cộng đồng trên cả 3 trụ cột chính trị - an ninh, kinh tế, văn hoá - xã hội, đồng thời nỗ lực khẳng định vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, song sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức mới cả bên trong và bên ngoài.

2. Bối cảnh trong nước

Sau 40 năm đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên phát triển mới, thực hiện thắng lợi mục tiêu 100 năm thành lập Đảng và mục tiêu 100 năm thành lập nước. Vai trò, nội dung, phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng ngày càng được đổi mới và nâng cao; nền tảng tư tưởng, lý luận được bổ sung, phát triển và củng cố toàn diện. Công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả nổi bật. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng hoàn thiện, năng lực điều hành và hiệu quả quản lý nhà nước được nâng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại. Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân là đòn bẩy đưa đất nước bước vào kỷ nguyên thịnh vượng sẽ là bộ 3 đột phá nhất thể tạo cơ hội lịch sử mới cho sự phát triển mạnh mẽ đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tuy nhiên, trong 5 năm tới, đất nước ta sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, có những mặt gay gắt, nặng nề hơn so với giai đoạn trước. Phát triển kinh tế - xã hội chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém; nhiều điểm nghẽn, trở ngại tồn đọng từ nhiều năm trước chưa được tháo gỡ, giải quyết triệt để. Bốn nguy cơ vẫn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp hơn. Xu hướng già hoá dân số tăng nhanh; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng gay gắt, phức tạp. Công cuộc bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống

nhất, toàn vẹn lãnh thổ, nhất là bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích khác ở Biển Đông, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ, bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia trên không gian mạng, an ninh nguồn nước còn nhiều thách thức, phức tạp. Bối cảnh thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức lớn đan xen; trong nước đang triển khai những quyết sách chiến lược mang tính cách mạng, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới cao hơn; đồng thời đây cũng là bước ngoặt mới, vận hội mới mang tính lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

3. Thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đối với công tác tuyên giáo, dân vận trong kỷ nguyên mới

Công tác tuyên giáo, dân vận được triển khai trong bối cảnh quốc tế, trong nước xuất hiện nhiều vấn đề, nhiều trạng thái, tình huống mới, tác động đồng thời trên cả hai mặt thuận và không thuận.

Về thuận lợi và thời cơ

Nhìn từ bối cảnh quốc tế:

Bước vào nửa cuối thập niên thứ ba của thế kỷ XXI, hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội ngày càng trở thành khát vọng mãnh liệt chung của nhân loại, thành xu hướng lớn của thời đại, không thế lực nào, sức mạnh nào có thể ngăn cản được. Khát vọng và xu thế đó, về bản chất, phù hợp với mục tiêu lý tưởng của chủ nghĩa xã hội, chứng minh chủ nghĩa xã hội không những không tiêu vong mà chính là xu thế phát triển hợp quy luật, là chân lý của thời đại; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan. Đây chính là niềm tin, niềm cổ vũ lớn lao đối với những người cộng sản nói chung, những người làm công tác tuyên giáo, dân vận nói riêng.

Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, dù còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại, vẫn không ngừng mở rộng, phát triển. Các quốc gia ngày càng xích lại gần nhau, chung tay giải quyết những vấn đề toàn cầu, cùng nhau chia sẻ những thành tựu phát triển, sáng tạo những giá trị chung mang tính nhân loại. Xu thế này hoàn toàn phù hợp với thông điệp của Việt Nam về phương châm là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Những nhân tố đó tạo môi

trường quốc tế thuận lợi nâng tầm và mở rộng phạm vi hoạt động của công tác thông tin, truyền thông quốc tế nói chung, của công tác tuyên giáo, dân vận Việt Nam nói riêng.

Cuộc cách mạng công nghiệp mới, trước mắt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với những thành tựu đột phá về công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, nền tảng truyền thông số, hình thành xã hội số, công dân số... đã mở rộng không gian và tạo ra những phương tiện truyền thông mới, hiện đại, tạo điều kiện để hoạt động tuyên giáo, dân vận đổi mới mạnh mẽ phương thức, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Nhìn từ thực tiễn đất nước:

Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam trong 95 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng, rõ nét là thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo nên cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế vẻ vang của đất nước qua 40 năm đổi mới; quyết tâm chính trị và những quyết sách có ý nghĩa cách mạng của Đảng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới cùng với thực tiễn cách mạng sôi động đang diễn ra trước thềm Đại hội XIV của Đảng ...khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, chứng minh sức mạnh của đường lối đổi mới và tính ưu việt của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam. Đây là nhân tố có ý nghĩa quyết định, là động lực then chốt của công tác tuyên giáo, dân vận trong kỷ nguyên mới.

Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, đoàn kết, gắn bó sâu sắc và luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, luôn tin theo, làm theo đường lối, chủ trương và những định hướng của Đảng, tạo nền tảng vững chắc, môi trường thuận lợi, bền vững cho công tác tuyên giáo, dân vận.

Sau 95 năm xây dựng, phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng, ngành tuyên giáo và dân vận đã trưởng thành vượt bậc, tích lũy được nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của ngành được hoàn thiện; đội ngũ cán bộ, công chức của ngành ngày càng hùng hậu, chuyên nghiệp; cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành từng bước được hiện đại hóa. Đặc biệt, đối với công tác tuyên giáo và dân vận năm 2025 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng khi Trung ương Đảng quyết định hợp nhất Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Dân vận Trung ương thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (theo Quyết định số 246-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ

máy của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương). Đây không chỉ là sự đổi mới về tổ chức mà còn tạo nên sức mạnh tổng hợp, sự thống nhất biện chứng giữa công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng với công tác vận động quần chúng, định hướng tư tưởng đi đôi với dẫn dắt hành động. Đây chính là bước chuyển chiến lược, thể hiện tư duy, nhận thức mới về công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng. Nhận thức đúng vị thế, chức năng, nhiệm vụ và tối ưu hóa tổ chức bộ máy mới; phát huy vai trò là cầu nối giữa “ý Đảng – lòng Dân”, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, với chế độ là một nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa nền tảng của công tác tuyên giáo và dân vận trong kỷ nguyên mới.

Về khó khăn, thách thức

Nhìn từ bối cảnh quốc tế

Cục diện và quan hệ quốc tế diễn biến rất phức tạp, bất thường, khó lường; chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa bảo hộ, chủ nghĩa dân túy...; mâu thuẫn, xung đột, phân giã diễn ra ở nhiều nơi; chạy đua vũ trang, chiến tranh thương mại, nguy cơ an ninh hạt nhân, an ninh mạng; sự biến động giá cả, rối loạn thị trường đầu tư và cung ứng toàn cầu; hiểm họa biến đổi khí hậu, dịch bệnh... tác động đến tất cả các quốc gia, đến đời sống, tư tưởng, tình cảm, tâm trạng của nhân dân các nước, trong đó có nước ta. Đây là khó khăn, thách thức lớn đối với công tác tuyên giáo, dân vận.

Sự phát triển đột phá của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, sự kết nối truyền thông toàn cầu vừa tạo cơ hội để các quốc gia vươn lên mạnh mẽ, vừa tạo ra nhiều hệ lụy, đáng lo ngại là tình trạng khủng hoảng thông tin, truyền thông với tràn ngập các thông tin giả như thật và sự xâm nhập khó kiểm soát của các luồng tư tưởng độc hại, các sản phẩm phi văn hóa, phản văn hóa. Các thế lực hiếu chiến, chống đối hòa bình, các thế lực thù địch chủ nghĩa xã hội tận dụng triệt để những mặt trái của công nghệ, truyền thông để chống phá các lực lượng yêu chuộng hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội, lung lạc dân chúng các nước. Nhận diện kịp thời, chính xác để chủ động xử lý hiệu quả những hệ lụy thông tin, truyền thông, đấu tranh với các thế lực phản động, thù địch là thách thức lớn đối với công tác tuyên giáo, dân vận trong kỷ nguyên số hóa.

Nhìn từ thực tiễn đất nước

Những hạn chế, bất cập, điểm nghẽn trong quá trình phát triển đất nước chưa được khắc phục triệt để; diễn biến phức tạp của cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển đảo; sự thoái hóa về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cấp cao; tình trạng thời tiết diễn biến cực đoan, biến đổi khí hậu, tốc độ già hóa dân số nhanh, sự chống phá điên cuồng của các thế lực thù địch... Tất cả những nhân tố đó tích hợp lại, tác động thường xuyên đến tư tưởng, nhận thức, tình cảm của cán bộ, đảng viên, nhân dân chính là khó khăn, thách thức không nhỏ đối với công tác tuyên giáo, dân vận trong thời kỳ mới.

Xã hội hiện đại, do tác động của kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế cộng hưởng với tác động của quá trình đô thị hóa, công nghệ hóa, cơ cấu lao động có nhiều biến đổi, làm sâu sắc hơn tình trạng phân tầng xã hội, phân hóa thu nhập. Hình thành tự nhiên các nhóm xã hội có lợi ích, nhận thức, nhu cầu, thị hiếu ngày càng phong phú, đa dạng, thách thức năng lực bao quát và phương thức hoạt động thích hợp của công tác tuyên giáo, dân vận.

Kỷ nguyên mới đặt ra những yêu cầu rất cao, đòi hỏi sự đột phá có tính cách mạng về cách nghĩ, cách làm, về tri thức, phương pháp, kỹ năng để thích ứng với mô hình, phương thức phát triển mới trên nền tảng khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ số. Khắc phục tư duy, nhận thức, cách nghĩ, cách làm và những tri thức, thói quen đã hình thành từ lâu, khá phổ biến, không dễ thay đổi một sớm, một chiều của một bộ phận nhân dân, trong đó có cả cán bộ tuyên giáo, dân vận, chính là thách thức lòng dũng cảm, quyết tâm, ý chí tự đổi mới, tự vượt lên và sự bền bỉ, kiên trì của toàn ngành.

Phân tích, đánh giá khách quan, chính xác những thuận lợi, thời cơ, những khó khăn thách thức đang và sẽ đặt ra, quyết tâm tận dụng thời cơ, vượt lên thách thức là cơ sở rất quan trọng để công tác tuyên giáo và dân vận được triển khai vững vàng, đúng hướng, đạt hiệu quả cao.

II. SỨ MỆNH CỦA CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Trải qua 95 năm xây dựng và phát triển, ngành Tuyên giáo và Dân vận đã có những đóng góp to lớn, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây

dựng, phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang nỗ lực, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của nhiệm kỳ Đại hội XIII, hướng tới tổ chức thành công Đại hội lần thứ XIV của Đảng, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới – kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ của dân tộc, công tác tuyên giáo và dân vận tiếp tục khẳng định sứ mệnh quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời là cầu nối mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, từ đó xây dựng sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định công tác tuyên giáo và dân vận là một bộ phận trọng yếu trong công tác xây dựng Đảng, là nhân tố quan trọng hàng đầu bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng. Công tác tuyên giáo, dân vận có trọng trách góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyên truyền, vận động toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi mọi đường lối, chủ trương của Đảng.

Công tác tuyên giáo và dân vận trong giai đoạn phát triển mới không chỉ dừng lại ở truyền đạt, phổ biến nghị quyết, đường lối, mà phải làm chủ cả “trận địa tư tưởng” trên không gian mạng; chủ động dự báo, định hướng dư luận từ sớm, từ xa. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là phản bác quan điểm sai trái, thù địch, mà còn là tạo dựng niềm tin khoa học, làm sáng tỏ cả lý luận và thực tiễn về tính đúng đắn, cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lý luận về đường lối đổi mới; lan tỏa giá trị tích cực, đẩy lùi biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, xây dựng không gian văn hóa - tư tưởng lành mạnh. Đây là “lá chắn mềm” bảo vệ chế độ, đồng thời là “ngọn đuốc” soi sáng, dẫn dắt xã hội tiến lên trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và cạnh tranh gay gắt. Giữ vững nền tảng tư tưởng không chỉ là vấn đề học thuật hay lý luận, mà là bảo vệ “hòn cốt” của Đảng, bảo vệ định hướng phát triển của đất nước. Trong bối cảnh các thế lực thù địch,

phản động không ngừng lợi dụng internet, mạng xã hội để tung ra những luận điệu xuyên tạc, công tác tuyên giáo và dân vận càng phải chủ động, sắc bén; là “trụ cột tinh thần” để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh. Đây không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn của ngành tuyên giáo và dân vận, mà là trách nhiệm chính trị lớn lao, gắn trực tiếp với sự tồn vong của Đảng và sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Cầu nối vững chắc giữa Đảng với Nhân dân

Một Đảng cầm quyền muốn vững mạnh không chỉ dựa vào tổ chức hay kỷ luật, mà còn phải có sự đồng thuận và ủng hộ của Nhân dân. "Dân là gốc, Dân là trung tâm" là một nguyên lý bất biến trong đường lối lãnh đạo của Đảng ta, được thể hiện rõ trong các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Mọi chủ trương, đường lối phải lấy Nhân dân làm trung tâm, bảo đảm rằng sự thống nhất tư tưởng, ý chí và hành động không phục vụ lợi ích cục bộ, mà vì lợi ích chung của toàn dân tộc. Chính phương châm ấy tạo dựng niềm tin và sự ủng hộ mạnh mẽ của Nhân dân đối với quyết sách của Đảng và Nhà nước, từ đó hình thành nền tảng vững chắc cho một xã hội ổn định, phát triển bền vững. Công tác tuyên giáo và dân vận chính là cầu nối để biến mỗi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thành nhận thức sâu sắc, tình cảm chân thành và hành động tự giác của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: *“công tác lãnh đạo tư tưởng là quan trọng nhất... Nếu trong Đảng và ngoài Đảng từ trên xuống dưới, từ trong đến ngoài đều tư tưởng thống nhất và hành động thống nhất thì nhiệm vụ tuy nặng nề, công việc tuy khó khăn phức tạp, ta cũng nhất định thắng lợi”*¹. Thực tiễn cho thấy, mỗi khi Đảng khơi dậy và quy tụ được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, chúng ta đều vượt qua được khó khăn, thách thức và giành thắng lợi. Nhìn lại những thành quả đạt được thời gian qua, chúng ta có thể thấy rõ sức mạnh của công tác tuyên giáo và dân vận. Trong đại dịch COVID-19, chính nhờ sự lãnh đạo kiên quyết của Đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cùng với niềm tin và sự đồng thuận của Nhân dân, đất nước ta đã vượt qua một giai đoạn hết sức khó khăn, trở thành điểm sáng trong kiểm soát dịch bệnh và phục hồi phát triển kinh tế - xã

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.

hội. Thành công ấy khẳng định: khi tư tưởng được thông suốt, lòng dân được quy tụ thì không khó khăn, thử thách nào có thể cản bước dân tộc ta.

Công tác tuyên giáo và dân vận phải thực sự trở thành cầu nối vững chắc giữa Đảng và Nhân dân, lắng nghe, phản ánh trung thực tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đồng thời, cổ vũ Nhân dân tham gia xây dựng, giám sát và thực thi đường lối, chính sách. Công tác tuyên giáo và dân vận không chỉ dừng lại ở việc thông tin, thuyết phục, mà còn phải thực sự lắng nghe dân, hiểu dân, nắm bắt và dự báo chính xác tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để kịp thời tham mưu cho Đảng đề ra chủ trương, đường lối giải quyết những vấn đề nảy sinh trong xã hội, giữ được mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, phát huy được trí tuệ, sức sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của Nhân dân trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước. Nói cách khác, đây chính là cầu nối để đường lối của Đảng “đi vào lòng dân”, biến thành sức mạnh vật chất to lớn, tạo ra sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với Nhân dân - yếu tố quyết định bảo đảm cho Đảng ta luôn xứng đáng với vai trò cầm quyền, đủ bản lĩnh và trí tuệ để lãnh đạo dân tộc vững bước đi lên con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

3. Khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới sáng tạo

Bước vào kỷ nguyên mới, công tác tuyên giáo và dân vận mang trên mình sứ mệnh cao cả: khơi dậy, hun đúc và lan tỏa khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng, hạnh phúc; biến khát vọng đó thành động lực tinh thần mạnh mẽ và hành động cụ thể trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới sáng tạo của Nhân dân không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên, mà còn là sứ mệnh lịch sử, trách nhiệm thiêng liêng, góp phần quyết định hiện thực hóa mục tiêu Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, hạnh phúc vào giữa thế kỷ XXI.

Nhìn lại lịch sử, trước đổi mới, Việt Nam là một nước nghèo, bị chiến tranh tàn phá nặng nề, khủng hoảng kinh tế - xã hội diễn ra gay gắt. Từ sau Đại hội VI (năm 1986) đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng với tinh thần khát vọng đổi mới và ý chí vươn lên, Đảng ta, Nhân dân ta đã làm nên bước ngoặt lịch sử, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn. Ngày nay, tinh thần đổi mới sáng tạo tiếp tục tỏa sáng qua các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo công nghệ, đổi mới mô

hình sản xuất – kinh doanh, từng bước đưa Việt Nam hội nhập vào dòng chảy phát triển của nhân loại. Công tác tuyên giáo và dân vận phải làm cho chủ trương, đường lối của Đảng thấm sâu vào tư duy, tình cảm, hành động của Nhân dân; khơi dậy khát vọng, khích lệ người dân dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, áp dụng mạnh mẽ khoa học – công nghệ, nhất là công nghệ số, để tạo ra những giá trị vượt trội vì lợi ích chung của dân tộc; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam kết hợp với sức mạnh thời đại, kiến tạo niềm tin, xây dựng đồng thuận, lan tỏa khát vọng², tạo động lực mạnh mẽ phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Đây chính là quá trình chuyển hóa chủ trương, nghị quyết thành phong trào hành động cách mạng; biến “khát vọng” thành “sức mạnh thực tiễn” thúc đẩy phát triển đất nước. Đây là điều kiện tiên quyết để giải phóng toàn bộ tiềm năng sáng tạo của Nhân dân; để Nhân dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng, mà còn là chủ thể sáng tạo trong mọi thành quả của sự nghiệp đổi mới. Sứ mệnh này càng có ý nghĩa sống còn trong bối cảnh các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc, gieo rắc hoài nghi, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chỉ khi khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới sáng tạo và quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy mạnh mẽ, thì sức mạnh đại đoàn kết mới được củng cố, niềm tin xã hội mới được tăng cường, và năng lực nội sinh mới thực sự trở thành sức mạnh to lớn để đất nước vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI VỀ NHẬN THỨC VÀ THỰC TIỄN ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

Bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, xuất hiện những vấn đề mới về nhận thức, thực tiễn đối với công tác tuyên giáo, dân vận có giải pháp thích ứng hiệu quả.

1. Sự thống nhất biện chứng giữa tuyên giáo và dân vận, giữa tuyên truyền và vận động, giữa định hướng tư tưởng và dẫn dắt hành động

² Tổng Bí thư Tô Lâm: Phát biểu tại Lễ kỷ niệm 100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam, ngày 21/6/2025; nguồn TTXVN

Trước đây, để phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, yêu cầu của thời kỳ cách mạng dân tộc, dân chủ tiến tới thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa, tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng ta xác định tuyên giáo và dân vận là hai lĩnh vực quan trọng trong sự nghiệp xây dựng Đảng, có quan hệ gần gũi, cùng hướng về và phục vụ cán bộ, đảng viên, nhân dân; có tổ chức bộ máy riêng, hoạt động theo phương thức, cách thức phù hợp. Chuẩn bị bước vào kỷ nguyên phát triển mới, Đảng chủ trương sắp xếp lại tổ chức bộ máy, hợp nhất những lĩnh vực, những tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo tinh thần tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Theo chủ trương này, hai ngành, hai ban tuyên giáo, dân vận được hợp nhất lại từ trung ương đến địa phương.

Sự hợp nhất tuyên giáo, dân vận không đơn thuần là sự khảm ghép cơ học, hình thức chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ của hai ngành, hai ban mà là sự tích hợp khoa học, thống nhất hữu cơ, biện chứng về nhận thức, tổ chức, cán bộ, phương thức hoạt động nhằm nâng cao vị thế, sức mạnh, chất lượng của một lĩnh vực thống nhất, một tổ chức thống nhất. Đây thật sự là vấn đề nhận thức mới rất quan trọng cần được quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Tính thống nhất, biện chứng giữa tuyên giáo, dân vận cần được thể hiện hài hòa, nhuần nhuyễn trong chiến lược phát triển, qui chế hoạt động, mô hình tổ chức, chương trình, kế hoạch của toàn ngành, của từng ban, từng đơn vị trực thuộc và phải trở thành nhận thức tự giác, hoạt động thường xuyên của mỗi cán bộ trong ngành. Trong tuyên giáo có dân vận, tuyên giáo nâng tầm tư tưởng của dân vận; trong dân vận có tuyên giáo, dân vận tiếp sức mạnh hành động cho tuyên giáo; công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng gắn liền với công tác vận động tổ chức thực hiện, định hướng tư tưởng đi đôi với hướng dẫn hành động—đấy chính là tư duy mới, nhận thức mới, cách làm mới của tuyên giáo, dân vận trong kỷ nguyên mới.

2. Không gian mở rộng và những con đường mới đưa tuyên giáo, dân vận vào đời sống

Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng cùng với sự phát triển mạnh mẽ các nền tảng công nghệ số (meta, google, apple..), nền tảng truyền thông số... mở rộng không gian hoạt động của công tác tuyên giáo, dân vận. Sự kết nối

truyền thông toàn cầu, sự xuất hiện nền tảng truyền thông đa ngôn ngữ... tạo điều kiện để hoạt động tuyên truyền, vận động vượt ra ngoài biên giới lãnh thổ quốc gia, tham gia và lan tỏa trong mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Không gian thực ảo, nền tảng mạng xã hội (tiktok, facebook, twitter youtube, zalo...) ngày càng phổ biến và có sức thu hút rất lớn đòi hỏi công tác tuyên truyền, vận động vừa phải tiếp tục phát huy vai trò trên những không gian truyền thông, vừa phải thiết lập, vận hành hiệu quả hoạt động trên những không gian mới mẻ này. Trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, dữ liệu lớn, internet kết nối vạn vật, kỹ thuật truyền thông số...tạo ra nhiều hình thức thông tin trực quan rất sinh động (video, radio, tin đồ họa...kết nối với các phương tiện nghe, nhìn) có sức hấp dẫn lớn đối với công chúng, nhất là giới trẻ, đòi hỏi tuyên giáo, dân vận phải phối hợp chặt chẽ với giới công nghệ truyền thông, tạo ra những con đường, những kênh tuyên truyền, vận động sinh động, có khả năng lan tỏa sâu rộng.

Kết hợp việc kế thừa cách tiếp cận, cách làm truyền thông với tận dụng, phát huy thành tựu của các công nghệ hiện đại, đi nhanh vào hiện đại, mở rộng không gian và những con đường tiếp cận, tác động mới tới công chúng là đòi hỏi khách quan, tạo ra sức sống mới, hiệu năng, hiệu quả mới của công tác tuyên giáo, dân vận.

3. Liên kết, tương tác, chia sẻ là phương thức chủ đạo của tuyên giáo, dân vận trong kỷ nguyên mới

Kết nối, tương tác, chia sẻ giữa các sự vật, các chủ thể là một trong những đặc trưng của kỷ nguyên số hóa trên nền tảng phát triển công nghệ số, kỹ thuật truyền thông số. Về mặt xã hội, trong bối cảnh bùng nổ thông tin dẫn đến tình trạng khủng hoảng truyền thông, nhiễu loạn thông tin với sự xuất hiện ngày càng nhiều những thông tin giả (với các sự kiện, hình ảnh, âm thanh như thật), công chúng có nhu cầu bức thiết được liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin chính thống, minh bạch, xác thực gắn với việc mở rộng quyền dân chủ, môi trường dân chủ. Đáp ứng nhu cầu này là trách nhiệm trước hết của công tác tuyên giáo, dân vận.

Tiếp tục phát huy phương thức tuyên truyền, vận động truyền thông, lấy cung cấp thông tin chính thống từ trên xuống, từ trong ra ngoài là chủ yếu, đồng thời, công tác tuyên giáo, dân vận thời kỳ mới cần chuyển mạnh sang tham mưu thiết kế, triển khai phương thức liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin hai chiều giữa

cấp trên và cấp dưới, giữa trung ương và địa phương, giữa lãnh đạo, nhất là lãnh đạo cấp cao, người đứng đầu, với cán bộ, đảng viên, nhân dân. Kế thừa các phương thức tổ chức vốn có, tận dụng, phát huy ưu thế của công nghệ số, cần tổ chức đa dạng các hình thức tiếp xúc, trao đổi, tọa đàm, hỏi - đáp, đối thoại, chia sẻ thông tin hai chiều như đã nêu trên, hoặc trực tiếp, trực tiếp kết hợp trực tuyến, hoặc thông qua hình ảnh trực quan kết nối với các phương tiện nghe, nhìn... Sự liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin hai chiều góp phần rất quan trọng xây dựng, bồi đắp niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với Đảng, với chế độ; nâng cao nhận thức, chuyển hóa quyết tâm và đường lối của Đảng thành nhận thức và hành động tự giác của toàn xã hội.

Để có thể tham mưu thiết kế, thực thi hiệu quả phương thức liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin hai chiều, bản thân ngành tuyên giáo, dân vận phải thực hiện tốt việc liên kết, tương tác bên trong và bên ngoài. Bên trong, cần tăng cường sự liên kết, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị trong cơ quan, lấy một đơn vị làm đầu mối để liên kết với các đơn vị liên quan trong triển khai những nhiệm vụ, công việc mang tính liên ngành; trong từng đơn vị cần có sự kết hợp, tương tác, chia sẻ thông tin thường xuyên giữa các thành viên, khắc phục tình trạng hoạt động biệt lập, đơn vị nào chỉ hoạt động trong phạm vi của đơn vị ấy, cán bộ nào chỉ làm việc theo vị trí việc làm được xác định. Lấy ví dụ, ở Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Vụ Nghiên cứu dư luận xã hội cần thường xuyên liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin với các vụ Tuyên truyền, Đối ngoại; Vụ Báo chí, Xuất bản; Văn phòng Ban chỉ đạo 35 và liên kết với các vụ chuyên môn liên quan để thống nhất định hướng tư tưởng khi có các dư luận cần được quan tâm thuộc các lĩnh vực khoa học & công nghệ, giáo dục & đào tạo, dân tộc & tôn giáo, y tế & thể thao...Mở rộng hơn, cần thực hiện sự liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin với các đơn vị trong hệ thống tuyên giáo, dân vận; với các ban xây dựng Đảng, các cơ quan nhà nước liên quan; với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội...và rộng hơn nữa, với các cơ quan tuyên truyền, vận động của các đảng cộng sản, đảng cầm quyền ở khu vực và trên thế giới, nhất là ở các quốc gia có quan hệ đối tác đặc biệt với Việt Nam.

Nhận thức đúng và nắm vững, thực hiện hiệu quả phương thức liên kết, tương tác, chia sẻ thông tin hai chiều sẽ nâng cao chất lượng, sức thuyết phục và hiệu ứng lan tỏa của công tác tuyên giáo, dân vận.

4. Đa dạng hóa, cá thể hóa nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động

Kinh tế thị trường đi vào chiều sâu; hội nhập quốc tế ngày càng mở rộng; khoa học, công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp cùng với những tác động nhiều mặt của an ninh truyền thống, phi truyền thống ...làm cho xã hội hiện đại ngày càng phân hóa, phân tầng, hình thành các nhóm xã hội có lợi ích, nguyện vọng, nhu cầu rất đa dạng. Công tác tuyên giáo, dân vận, một mặt cần chú trọng thực hiện những nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động có tính phổ quát, khơi dậy những mục tiêu chung, lợi ích chung, khát vọng chung của cộng đồng, lấy đó làm mẫu số chung để củng cố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt khác, thực tiễn đòi hỏi, công tác tuyên giáo, dân vận phải phân loại đối tượng một cách khoa học, xác định chính xác nội dung, phương thức, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng. Đây là chìa khóa dẫn đến thành công.

Trước hết, cần theo sát thực tiễn, nắm vững, đánh giá, dự báo đúng sự thay đổi cơ cấu lao động, sự biến động cơ cấu xã hội; phân tích chính xác đặc điểm, nhu cầu, thị hiếu của các nhóm xã hội phân theo tuổi tác, giới tính, nghề nghiệp, địa bàn sinh sống, tín ngưỡng, sắc tộc...Trên cơ sở đó, vận dụng lý thuyết nhóm, kế thừa những kinh nghiệm tuyên truyền, vận động truyền thống và sử dụng các thành tựu công nghệ số, kỹ thuật truyền thông số...; thiết lập, vận hành những kênh tuyên truyền,

vận động phong phú theo hướng cá thể hóa nội dung, đa dạng hóa hình thức, bảo đảm tính kết nối, tương tác, chia sẻ, đưa công tác tuyên giáo, dân vận thấm sâu vào mọi giai tầng, mọi lĩnh vực, địa bàn, mọi quan hệ xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động. Những yêu cầu này đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của toàn ngành.

5. Kiên định, đổi mới sáng tạo, chuyên nghiệp, đa năng, hiện đại – hình mẫu cán bộ tuyên giáo, dân vận trong thời kỳ phát triển mới

Trong từng thời kỳ, giai đoạn cách mạng, tùy thuộc vào bối cảnh lịch sử cụ thể và yêu cầu nhiệm vụ chính trị, đều xuất hiện hình mẫu cán bộ tuyên giáo, dân vận phù hợp. Trải qua 95 năm hoạt động, xây dựng, trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đùm bọc và ủng hộ của nhân dân, đội ngũ cán bộ ngành tuyên giáo, dân vận không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, có phẩm chất cách mạng tốt đẹp và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, những mục tiêu chiến lược cao cả và yêu cầu phát triển đất nước tăng tốc, bứt phá toàn diện trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, thời cơ lớn đồng thời với nhiều khó khăn, thách thức gay gắt, đòi hỏi đội ngũ cán bộ tuyên giáo, dân vận phải vươn lên mạnh mẽ. Một mặt, cần tiếp tục kế thừa, phát huy những tố chất truyền thống quý báu đã được hun đúc, vừa phải bổ sung những tố chất mới phù hợp với tính chất, yêu cầu nhiệm vụ trong hoàn cảnh, điều kiện lịch sử mới; (1) cần bồi dưỡng, nâng cao tố chất *đổi mới sáng tạo, đột phá về tư duy, nâng tầm về nhận thức* trên nền tảng kế thừa, phát huy những tố chất truyền thống *bản lĩnh, kiên định, vững vàng*; (2) không ngừng học tập, nâng cao tri thức tổng hợp, trang bị và thực hành những phương pháp, kỹ năng công tác mới theo hướng *chuyên nghiệp, đa năng, hiện đại*, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng đa dạng, phức tạp.

IV. MỘT SỐ YÊU CẦU MỚI ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

1. Đổi mới tư duy, nhận thức là yêu cầu đầu tiên, có ý nghĩa quyết định, tạo nền tảng cho quá trình đổi mới phương thức công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng trong bối cảnh hiện nay. Các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên cần nhận thức rõ đổi mới phương thức tuyên giáo và dân vận không chỉ là yêu cầu khách quan trong tình hình mới, mà còn là yếu tố then chốt để đảm bảo đổi mới chức năng, nâng cao hiệu quả công tác của Đảng; đồng thời là điều kiện tiên quyết nhằm củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chuyển đổi tư duy từ quản lý hành chính sang tư duy phục vụ, đồng hành với Nhân dân, các chủ thể làm công tác tuyên giáo, dân vận cần thoát khỏi tư duy hành chính, áp đặt, mệnh lệnh; thay vào đó, cần lấy Nhân dân làm trung tâm, xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân để xác định phương thức tiếp cận phù hợp, sát thực tiễn. Tăng cường tư duy mở, tư duy số và tư duy đổi mới sáng tạo, trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, cần coi đổi mới sáng tạo là yếu tố trọng tâm xuyên suốt. Tư duy mở giúp cán bộ dễ dàng tiếp thu cái mới, sẵn sàng thay đổi cách làm cũ; tư duy số giúp khai thác hiệu quả các nền tảng số, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong công tác tuyên truyền, vận động; tư duy sáng tạo giúp tạo ra các mô hình, phương thức tuyên truyền, dân vận mới mẻ, hấp dẫn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Các cấp ủy Đảng cần khuyến khích cán bộ mạnh dạn đổi mới, thí điểm các mô

hình, phương thức công tác tuyên giáo và dân vận mới; đồng thời có cơ chế bảo vệ, khích lệ cán bộ tiên phong đổi mới, sáng tạo, tránh tâm lý e ngại, cầm chừng.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo và dân vận trong tình hình mới. Lấy Nhân dân làm trung tâm, bám sát thực tiễn cuộc sống, nội dung tuyên truyền phải gắn bó mật thiết với đời sống thực tiễn của Nhân dân, phản ánh trung thực những vấn đề đang được dư luận quan tâm, nhất là các vấn đề liên quan trực tiếp đến lợi ích, quyền lợi chính đáng của các tầng lớp nhân dân.

Nội dung truyền thông cần bảo đảm gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo, hướng đến giải quyết các yêu cầu thực tiễn, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Đồng thời, chú trọng phát hiện, cổ vũ, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nội dung tuyên truyền cần tránh lối mòn, khuôn sáo, hành chính hóa. Thay vào đó, cần bảo đảm sự linh hoạt, sáng tạo, gần gũi, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể. Cần khéo léo lồng ghép giữa nhiệm vụ chính trị với đời sống văn hóa, tinh thần phong phú của Nhân dân, từ đó lan tỏa tự nhiên và thuyết phục hơn.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, chủ động kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền trực tiếp và trực tuyến, giữa truyền thông truyền thống và truyền thông số. Tăng cường tổ chức các hình thức truyền thông đối thoại, tọa đàm, talkshow, giao lưu trực tuyến, diễn đàn đa chiều trên nền tảng số nhằm tăng tính tương tác và lan tỏa. Đồng thời, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm truyền thông hiện đại như podcast, infographic, video clip, phim ngắn, mạng xã hội... nhằm tiếp cận hiệu quả các nhóm đối tượng trẻ, người sử dụng Internet... Nội dung tuyên truyền cần đi thẳng vào các vấn đề bức thiết của xã hội, các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, nhất là những lĩnh vực liên quan đến an sinh xã hội, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Phát huy vai trò “định hướng dư luận xã hội”, góp phần tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

Đổi mới cách thức tiếp cận là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao hiệu quả truyền tải thông tin, bảo đảm thông điệp của Đảng đến đúng đối tượng, đúng thời điểm, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội:

- Tiếp cận đa chiều, phân hóa theo nhóm đối tượng, công tác tuyên giáo, dân vận cần xác định rõ từng nhóm đối tượng để thiết kế phương thức tiếp cận phù hợp, hiệu quả. Các nhóm đối tượng khác nhau như cán bộ, đảng viên, công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, thanh niên, người cao tuổi... có nhu cầu, thói quen tiếp nhận thông tin khác nhau, do đó nội dung, hình thức, kênh truyền thông cũng cần linh hoạt, đa dạng. Trong đó, chú trọng ứng dụng dữ liệu lớn (Big Data), phân tích xu hướng để xác định nhu cầu, thị hiếu và hành vi tiếp nhận thông tin của từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI), đây là xu thế tất yếu trong công tác tuyên giáo, dân vận hiện đại. Việc áp dụng các nền tảng số, công nghệ trí tuệ nhân tạo, các công cụ phân tích hành vi người dùng sẽ giúp cá nhân hóa thông điệp, bảo đảm truyền tải nội dung phù hợp với nhu cầu, đặc điểm, thói quen của từng cá nhân hoặc nhóm đối tượng cụ thể. Đồng thời, các ứng dụng công nghệ số giúp lan tỏa thông tin nhanh chóng, sâu rộng với chi phí thấp, hiệu quả cao.

- Xây dựng và khai thác đồng bộ các nền tảng số, mạng xã hội, ứng dụng di động, cổng thông tin điện tử, hệ thống chatbot, trợ lý ảo... nhằm tăng cường tương tác, kết nối trực tiếp với người dân. Chủ động thiết kế các chiến dịch truyền thông tích hợp đa kênh, đa nền tảng, kết hợp cả kênh trực tuyến và ngoại tuyến để tăng hiệu quả lan tỏa.

- Thúc đẩy truyền thông hai chiều, nâng cao tính tương tác, cách thức tiếp cận cần chuyển từ truyền thông một chiều sang truyền thông hai chiều, lấy đối thoại, trao đổi, phản biện làm trọng tâm. Cần tạo điều kiện để người dân phản hồi, đóng góp ý kiến, tham gia thảo luận về các vấn đề quan trọng, từ đó củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận xã hội.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận:
đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận là lực lượng nòng cốt, quyết định trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, vận động. Vì vậy, đổi mới phương thức công tác tuyên giáo và dân vận phải gắn liền với đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận theo các hướng cụ thể sau:

- Bổ sung đội ngũ cán bộ có kiến thức chuyên sâu về công nghệ thông tin, truyền thông đa phương tiện, trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển mạnh

mẽ của truyền thông số, yêu cầu cấp thiết đặt ra là phải có lực lượng cán bộ am hiểu, thuần thực về công nghệ thông tin, mạng xã hội, truyền thông số, truyền thông đa phương tiện. Đây chính là lực lượng xung kích trong việc triển khai các hoạt động tuyên truyền trên nền tảng số, tạo dựng các sản phẩm truyền thông hiện đại, hấp dẫn, phù hợp với xu thế tiếp nhận thông tin của xã hội hiện nay;

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng truyền thông số và phát triển nội dung số, các cơ quan, đơn vị làm công tác tuyên giáo, dân vận cần tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về truyền thông số, truyền thông xã hội, trí tuệ nhân tạo, kỹ năng xây dựng, sáng tạo và quản lý nội dung số cho cán bộ, công chức, viên chức. Nội dung đào tạo cần thiết thực, bám sát yêu cầu công việc, đồng thời cập nhật các công nghệ, xu hướng mới trên thế giới, bảo đảm cán bộ không chỉ có kiến thức lý thuyết mà còn có khả năng thực hành, ứng dụng hiệu quả vào công việc;

- Phát triển đội ngũ cán bộ chuyên sâu, có năng lực tổ chức chiến dịch truyền thông lớn, Các cơ quan tuyên giáo, dân vận cần chủ động xây dựng đội ngũ chuyên gia, cán bộ đầu ngành về truyền thông chính sách, truyền thông số, đủ khả năng thiết kế, tổ chức, vận hành các chiến dịch truyền thông lớn, phức tạp, đa nền tảng, có tầm ảnh hưởng sâu rộng trong xã hội;

- Khuyến khích cán bộ trẻ, sáng tạo, có tư duy đổi mới, các cấp ủy Đảng cần có cơ chế phát hiện, thu hút, trọng dụng cán bộ trẻ, năng động, có tư duy đổi mới, sáng tạo, đặc biệt là những người am hiểu về công nghệ, truyền thông số. Đồng thời, cần tạo môi trường làm việc thuận lợi để khuyến khích đội ngũ cán bộ trẻ phát huy ý tưởng mới, sáng kiến hay, đóng góp vào quá trình đổi mới phương thức công tác tuyên giáo và dân vận.

4. Hiện đại hoá công cụ, phương tiện hỗ trợ công tác tuyên giáo và dân vận là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao năng lực truyền thông, đảm bảo hiệu quả, tính lan tỏa sâu rộng và kịp thời của công tác tuyên giáo và dân vận trong bối cảnh truyền thông số hiện nay.

- Đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống dữ liệu lớn (Big Data), ứng dụng các công cụ phân tích xu hướng thông tin, đánh giá, giải đoán dư luận xã hội, đây là nền tảng quan trọng giúp các cơ quan tuyên giáo, dân vận nắm bắt nhanh chóng, chính xác các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; dự báo sớm những diễn biến tư tưởng trong Nhân dân để chủ động định hướng thông tin, kịp thời điều chỉnh nội

dung, hình thức tuyên truyền phù hợp. Đồng thời, các công cụ phân tích dữ liệu lớn còn giúp lượng hóa mức độ ảnh hưởng, sức lan tỏa của các thông điệp truyền thông, từ đó nâng cao hiệu quả truyền thông một cách thực chất.

- Xây dựng, phát triển các nền tảng truyền thông điện tử chính thống, đồng bộ, hiện đại, tập trung phát triển mạnh mẽ các cổng thông tin điện tử, trang tin, nền tảng truyền thông số chính thống của các cơ quan Đảng, bảo đảm tính chuyên nghiệp, đồng bộ, dễ tiếp cận, thân thiện với người dùng. Các nền tảng này cần kết nối chặt chẽ, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các cơ quan, đơn vị, tạo thành một hệ sinh thái truyền thông Đảng toàn diện, có khả năng truyền tải thông tin thống nhất, chính xác, nhanh chóng trên phạm vi rộng.

- Đa dạng hóa các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại, ngoài các kênh chính thống, cần chú trọng phát triển và khai thác các phương tiện truyền thông số mới như mạng xã hội, ứng dụng di động, chatbot, trợ lý ảo, công cụ tương tác trực tuyến... để truyền tải thông tin đa chiều, linh hoạt và tiếp cận hiệu quả các nhóm đối tượng khác nhau.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN CỦA XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đổi mới tư duy và hành động công tác tuyên giáo và dân vận trong giai đoạn phát triển mới chính là sự tiếp nối và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chiến lược của Đảng về công tác tư tưởng, dân vận; kế thừa, phát triển những bài học kinh nghiệm quý báu của toàn ngành đã được đúc kết qua 95 năm xây dựng, phát triển; căn cứ vào yêu cầu thực tiễn của công cuộc kiến tạo kỷ nguyên mới do Đảng lãnh đạo và xu thế vận động của thế giới đương đại. Đổi mới tư duy là yếu tố then chốt, là "chìa khóa để mở ra những đột phá mới, cách làm mới", vượt lên "cách suy nghĩ cũ, cách làm cũ, thói quen, tập tục cũ". Trên nền tảng của tư duy đổi mới, hành động cũng cần có một "bước chuyển mình chiến lược" về nội dung và phương thức hoạt động để có thể tận dụng những cơ hội và vượt qua thách thức.

2. Tăng cường, thắt chặt và làm sâu sắc hơn mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, xây dựng vững chắc thế trận lòng dân.

Quan điểm nhất quán của Đảng ta là “Dân là gốc”. Công tác tuyên giáo và dân vận phải làm cho điều đó trở thành nguyên tắc xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý xã hội. Nhân dân luôn là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách đều xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Trong kỷ nguyên mới, công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, tích cực phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thông qua cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; khơi dậy, phát huy tinh thần trách nhiệm, sức mạnh to lớn của Nhân dân, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong công cuộc đổi mới đất nước.

3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, xây dựng cơ sở dữ liệu, tích cực chuyển đổi số trong công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng.

Không gian mạng hiện nay đang trở thành một trận địa tư tưởng chính với nhiều vấn đề phức tạp, nhiều chiều nơi thông tin lan truyền với tốc độ chưa từng có, đa chiều, khó kiểm soát. Vì vậy, công tác tuyên giáo và dân vận không thể đi sau, mà phải đi trước, chủ động chiếm lĩnh, định hướng, dẫn dắt nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chúng ta phải nâng cao năng lực tự đổi mới, tự hoàn thiện, xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống truyền thông hiện đại, đồng bộ, có khả năng tác động mạnh mẽ, nhanh chóng, hiệu quả đến xã hội. Cần phát triển các hệ thống truyền thông đa nền tảng, đa phương tiện, làm cho mạng lưới truyền thông chính thống của Đảng có sức lan tỏa sâu rộng, có sức hấp dẫn mạnh mẽ, có khả năng định hướng dư luận xã hội kịp thời và đấu tranh tư tưởng sắc bén trong mọi tình huống. Phải nâng cao năng lực phân tích, dự báo dư luận xã hội bằng những công cụ hiện đại; nắm bắt kịp thời những vấn đề nảy sinh, chủ động tham mưu, đưa ra định hướng tư tưởng, không để “khoảng trống truyền thông”. Khi làm chủ không gian truyền thông mới, chúng ta mới giữ được vai trò dẫn dắt dư luận, củng cố được niềm tin xã hội.

4. Nâng cao tính tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động nhân dân thực hiện chủ

trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong đó, gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh trên 3 phương diện: Học tập, làm theo, nêu gương theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

5. Thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Công tác vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước phải gắn với quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, nắm bắt tình hình của nhân dân; đặt mình vào vị trí của người dân. Các cấp, các ngành, cơ quan chức năng phải phối hợp chặt chẽ, thống nhất quan điểm, giải quyết kịp thời các bức xúc của người dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phong cách "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân".

Đổi mới công tác nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, chủ động đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, phối hợp với chính quyền giải quyết những tâm tư, nguyện vọng chính đáng, những vấn đề bức xúc trong nhân dân, không để xảy ra điểm nóng, diễn biến phức tạp.

6. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nhất là sự phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất tạo nên sức mạnh cộng hưởng, nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng. Đồng thời, phải nâng cao tính khoa học, tính chuyên nghiệp và sức chiến đấu của đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận của Đảng. Phải xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận trung thành, bản lĩnh, trí tuệ, đóng vai trò nòng cốt trong việc nuôi dưỡng, lan tỏa, truyền cảm hứng về tinh thần đại đoàn kết, ý chí kiên cường, tự lực, tự cường; khơi dậy và phát huy khát vọng phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc./.

